

Số: 91/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; Xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; Định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Hướng dẫn việc thẩm định dự thảo Bảng Giá đất của hội đồng thẩm định Bảng giá đất, thẩm định Phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 649/BC-STC ngày 30/11/2022 về việc đề nghị Kiện toàn Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Hội đồng) theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, gồm có:

1. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường - Chủ tịch Hội đồng;

2. Giám đốc Sở Tài chính - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;

3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;

4. Giám đốc Sở Xây dựng - Thành viên;

5. Giám đốc Sở Tư pháp - Thành viên;

6. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên;

7. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh - Thành viên;

8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi có đất - Thành viên.

9. Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường- Thành viên;

Điều 2. Giúp việc cho Hội đồng là cán bộ, công chức thuộc các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Cục Thuế tỉnh có chuyên môn liên quan đến việc thẩm định giá đất; tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất.

Giao Chủ tịch Hội đồng căn cứ đề nghị của các Sở, ngành, huyện, thành phố, các tổ chức đề quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Hội đồng.

Điều 3. Hội đồng có nhiệm vụ tiến hành tổ chức các phiên họp để thẩm định phương án giá đất theo các nội dung sau:

1. Thẩm định việc áp dụng nguyên tắc xác định giá đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 112 Luật Đất đai trong xây dựng phương án giá đất;

2. Thẩm định việc áp dụng các phương pháp xác định giá đất theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP trong xây dựng phương án giá đất;

3. Thẩm định tính trung thực, khách quan, sự phù hợp của các thông tin, số liệu về thửa đất, giá đất đưa vào tính toán trong xây dựng phương án giá đất.

4. Hội đồng hoạt động theo Quy chế do Chủ tịch Hội đồng ban hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và các thành viên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (thực hiện);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.(Qkt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

